ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TÂN LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:258/QĐ-UBND	*Tân Long, ngày 16 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Công khai số liệu làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân xã quyết định dự toán ngân sách xã năm 2023

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN LONG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Xét đề nghị của bộ phận Tài chính-Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân xã quyết định dự toán ngân sách xã năm 2023 (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT, ban tài chính.

CHỦ TỊCH

Lý Văn Mão

Scanned with CamScanner

UBND XÃ TÂN LONG

Biểu số 103/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	**5.319.000**	**TỔNG SỐ CHI**	**5.319.000**
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	30.000	I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ[(1)]	45.000	II. Chi thường xuyên	5.244.000
III. Thu bổ sung	5.244.000	III. Dự phòng	75.000
- Bổ sung cân đối	5.244.000		
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú:(1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

Scanned with CamScanner

UBND XÃ TÂN LONG

Biểu số 104/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022 (năm hiện hành)		DỰ TOÁN NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	**16.552.755**	**16.475.634**	**5.384.000**	**5.319.000**	**32,53**	**32,28**
I	**Các khoản thu 100%**	**27.254**	**27.183**	**30.000**	**30.000**	**110,08**	**110,36**
	Phí, lệ phí	25.500	25.500	25.000	25.000	98,04	98,04
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyên của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác	1.754	1.683	5.000	5.000	285,06	297,09
II	**Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)**	**120.746**	**43.696**	**110.000**	**45.000**	**91,10**	**102,98**
1	Các khoản thu phân chia	120.746	43.696	110.000	45.000	91,10	102,98
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	9.102	9.102				
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh						
	- Lệ phí trước bạ	13.188	6.594	10.000	5.000	75,83	75,83
	- Thuế thu nhập cá nhân	70.456		60.000		85,16	
	- Thuế GTGT	28.000	28.000	40.000	40.000	142,86	142,86
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định						
III	**Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)**						
IV	**Thu chuyển nguồn**	**88.403**	**88.403**				
V	**Thu kết dư ngân sách năm trước**	**44.352**	**44.352**				
VI	**Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên**	**16.272.000**	**16.272.000**	**5.244.000**	**5.244.000**	**32,23**	**32,23**
	- Thu bổ sung cân đối	4.822.000	4.822.000	5.244.000	5.244.000	**108,75**	**108,75**
	- Thu bổ sung có mục tiêu	11.450.000	11.450.000				

Scanned with CamScanner

UBND XÃ TÂN LONG

Biểu số 105/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2022 (năm hiện hành)			DỰ TOÁN NĂM 2023			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	**4.890.000**	**0**	**4.890.000**	**5.319.000**	**0**	**5.319.000**	**108,77**		**108,77**
	Trong đó:									
1	Chi giáo dục	0			0					
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0			0					
3	Chi y tế	80.460		80.460	71.520		71.520	88,89		88,89
4	Chi văn hoá, thông tin	35.000		35.000	35.000		35.000	100,00		100,00
5	Chi phát thanh, truyền thanh	0			0					
6	Chi thể dục thể thao	25.000		25.000	25.000		25.000	100,00		100,00
7	Chi bảo vệ môi trường	0			0					
8	Chi các hoạt động kinh tế	30.000		30.000	35.000		35.000	116,67		116,67
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.996.371		3.996.371	4.381.205		4.381.205	109,63		109,63
10	Chi cho công tác xã hội	34.564		34.564	38.800		38.800	112,26		112,26
11	Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự	555.605		555.605	581.475		581.475	104,66		104,66
12	Chi khác	0			0					
13	Tiết kiệm chi	65.000		65.000	76.000		76.000	116,92		116,92
14	Dự phòng ngân sách	68.000		68.000	75.000		75.000	110,29		110,29

Scanned with CamScanner

UBND XÃ TÂN LONG

Biểu số 107/CK TC-NSNN

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022 (năm hiện hành)			KẾ HOẠCH NĂM 2023		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ	**105.980**	**99.055**	**6.925**	**85.000**	**82.000**	**3.000**
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	105.980	99.055	6.925	85.000	82.000	3.000
Quỹ vì người nghèo	18.000	18.000	0	12.000	12.000	0
Quỹ đền ơn đáp nghĩa	22.800	22.800	0	12.500	12.000	500
Quỹ vì trẻ thơ	21.000	19.955	1.045	20.500	20.000	500
Quỹ hội người cao tuổi	13.620	8.400	5.220	13.000	12.000	1.000
Quỹ khuyến học	17.000	16.900	100	14.000	14.000	0
Quỹ Chữ thập đỏ	13.560	13.000	560	13.000	12.000	1.000
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						
+ Bến bãi						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi

Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi

Scanned with CamScanner

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Long, ngày 16 tháng 12 năm 2022

CÔNG KHAI THUYẾT MINH

Công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân xã quyết định dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác xã Tân Long năm 2023

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chứ chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

UBND xã Tân Long thực hiện Công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân xã quyết định dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác xã Tân Long năm 2023 như sau:

I. Nguyên tắc xây dựng và phân bổ dự toán năm 2023:

1. Nguyên tắc xây dựng dự toán thu ngân sách:

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính; Trên cơ sở dự báo về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022, căn cứ vào thực tế nguồn thu của địa phương và các quy định của pháp luật về thu ngân sách dể xây dựng dự toán thu ngân sách.

2. Nguyên tắc xây dựng và phân bổ dự toán chi ngân sách:

Dự toán chi thường xuyên được xây dựng, phân bổ đảm bảo đúng quy theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một sốĐiều của Luật ngân sách nhà nước; Căn cứ Thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, xã.

Căn cứ vào điều kiện thực tế về nguồn kinh phí của huyện giao, đảm bảo bố trí kinh phí thực hiện chính sách tiền lương, chi hoạt động thường xuyên của Đảng ủy - HĐND - UBND và các tổ chức chính trị - xã hội...

Bố trí dự phòng ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước để chủ động phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và xử lý những nhiệm vụ quan trọng phát sinh ngoài dự toán.

Tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

II. Dự toán thu - chi ngân sách năm 2023:

Scanned with CamScanner

1. Dự toán thu ngân sách năm 2023:

* Tổng thu NSNN trên địa bàn: 140 triệu đồng

* Tổng thu ngân sách xã: 5.319 triệu đồng

Trong đó: - Thu hưởng điều tiết NSNN: 75 triệu đồng

- Thu bổ sung cân đối: 5.244 triệu đồng

2. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2023:

Tổng chi ngân sách: 5.319 triệu đồng

Trong đó: - Chi thường xuyên: 5.168 triệu đồng

- Tiết kiệm chi 10%: 76 triệu đồng

- Dự phòng NS: 75 triệu đồng

III. Kế hoạch thu - chi các hoạt động tài chính khác năm 2023:

Nội dung	Kế hoạch năm 2023		
	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)
Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách			
Quỹ khuyến học	14.000	14.000	
Quỹ chăm sóc người cao tuổi	13.000	12.000	1000
Quỹ Vì người nghèo	12.000	12.000	
Quỹ nhân đạo	13.000	12.000	1000
Quỹ chăm sóc và bảo vệ trẻ em	20.500	20.000	500
Quỹ Đền ơn Đáp nghĩa	12.500	12.000	500
Tổng cộng	***85.000***	***82.000***	***3000***

IV. Đánh giá về Số liệu dự toán ngân sách và kế hoạch các hoạt động tài chính khác năm 2023 xã Tân Long:

Nhìn chung số liệu dự toánthu - chi ngân sách xã Tân Long năm 2023 được xây dựng đảm bảo theo đúng Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định hiện hành./.

CHỦ TỊCH UBND

Lý Văn Mão

Scanned with CamScanner